

Số: 896 /NQ - ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**  
**Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình ngày 15/4/2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị và Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về các mặt hoạt động của Công ty năm 2025, phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2026, với các chỉ tiêu chính như sau:

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025**

| Số TT | Chỉ tiêu              | Đơn vị tính | TH năm 2024 | KH năm 2025 | TH năm 2025 | % TH năm 2025 so với |         |
|-------|-----------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|----------------------|---------|
|       |                       |             |             |             |             | Năm 2024             | KH 2025 |
| 1     | Giá trị SXCN (Giá TT) | Tỷ.đ        | 953,3       | 1.030,0     | 1.223,0     | 128,3                | 118,7   |
| 2     | Tổng doanh thu        | Tỷ.đ        | 916,0       | 1.050,0     | 1.240,8     | 135,5                | 118,2   |
| 3     | Sản lượng sản xuất    |             |             |             |             |                      |         |
|       | - Phân lân            | Tấn         | 203.030     | 220.000     | 220.000     | 108,4                | 100,0   |
|       | - Phân NPK            | Tấn         | 35.000      | 37.000      | 37.000      | 105,7                | 100,0   |
| 4     | Sản lượng tiêu thụ    |             |             |             |             |                      |         |
|       | - Phân lân            | Tấn         | 182.697     | 200.000     | 226.171     | 123,8                | 113,1   |
|       | - Phân NPK            | Tấn         | 35.069      | 37.000      | 35.511      | 101,3                | 96,0    |
| 5     | Lợi nhuận trước thuế  | Tỷ.đ        | 60,5        | 65,0        | 173,4       | 286,8                | 266,8   |
| 6     | Nộp ngân sách         | Tỷ.đ        | 14,4        | 15,5        | 36,4        | 252,8                | 234,8   |
| 7     | Đầu tư XDCB           | Tỷ.đ        | 2,1         | 15,5        | 8,3         | 371                  | 60,5    |

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

| Số TT | Chỉ tiêu                        | Đơn vị tính | Giá trị  |
|-------|---------------------------------|-------------|----------|
| 1     | Giá trị SXCN (theo giá thực tế) | Tỷ.đ        | 1.439,83 |
| 2     | Tổng doanh thu                  | Tỷ.đ        | 1.423,0  |
| 3     | Sản lượng sản xuất              |             |          |
|       | - Phân lân nung chảy            | Tấn         | 250.000  |
|       | - Phân NPK                      | Tấn         | 41.000   |
| 4     | Sản lượng tiêu thụ              |             |          |
|       | - Phân lân nung chảy            | Tấn         | 245.000  |
|       | - Phân NPK                      | Tấn         | 39.000   |
| 5     | Lợi nhuận trước thuế            | Tỷ.đ        | 180,0    |
| 6     | Cổ tức                          | %           | ≥ 40%    |
| 7     | Đầu tư XDCB                     | Tỷ.đ        | 61,2     |

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2025.

**Điều 4.** Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2025 của Công ty như sau:

| STT | Chỉ tiêu                                       | Phương án 2025          |                   |
|-----|--|-------------------------|-------------------|
|     |  | Tỷ lệ trích/LN sau thuế | Giá trị (đồng)    |
| 1   | Tổng doanh thu thuần về bán hàng               |                         | 1.240.335.719.173 |
| 2   | Tổng lợi nhuận trước thuế                      |                         | 173.413.991.038   |
| 3   | Thuế thu nhập doanh nghiệp                     |                         | 34.619.052.185    |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế năm 2025                    |                         | 138.794.938.853   |
| 5   | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang |                         | 8.965.297.425     |
| 6   | Lợi nhuận phân phối năm nay                    |                         | 134.881.075.541   |
| 6.1 | Trích quỹ đầu tư phát triển                    | 30%                     | 41.638.481.656    |
| 6.2 | Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi                 | 10%                     | 13.879.493.885    |
| 6.3 | Chia cổ tức bằng tiền mặt: (tỷ lệ % trên VDL)  | 50%                     | 78.656.300.000    |
| 6.4 | Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty         |                         | 706.800.000       |
| 7   | Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau          |                         | 12.879.160.737    |



\* Thời gian chi trả cổ tức:

- Số cổ tức 50%VĐL tương ứng số tiền 78.656.300.000 đồng, công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2026 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

**Điều 6.** Thông qua mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2026.

1. Hội đồng quản trị

1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Hưởng lương chuyên trách theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

1.2 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2.2 Thù lao của các Kiểm soát viên

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

**Điều 7.** Thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 Công ty Kiểm toán độc lập trong 03 Công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát có đủ điều kiện, năng lực, chi phí kiểm toán hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2026 để thực hiện Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2026 cho Công ty.

**Điều 8.**

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

**Điều 9.** Thông qua việc ký hợp đồng mua quặng Apatit với công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam cụ thể:

- Số lượng (dự kiến): 150.000 tấn.

- Đơn giá chưa bao gồm thuế thời điểm hiện tại: 1.600.000 đồng/tấn. Trường hợp có sự thay đổi về giá giao cho Giám đốc Công ty đàm phán và ký kết hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật.

- Thuế VAT 5%: 80.000 đồng/tấn.

- Tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm VAT (dự kiến) thời điểm hiện tại là: 252,0 tỷ đồng (Hai trăm năm mươi hai tỷ đồng).

- Thời gian ký hợp đồng từ ngày: 01/5/2026 đến 30/4/2027.

**Điều 10.** Thông qua việc ký hợp đồng bán phân bón với công ty TNHH Hoàng Ngân cụ thể:

- Tên hàng hóa: Phân lân nung chảy Ninh Bình.

- Khối lượng hàng hóa: 70.000 tấn

- Đơn giá thanh toán (đã bao gồm thuế VAT) thời điểm hiện tại, nhận hàng tại kho Công ty (tổ dân phố Bộ Đầu, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình) là: 6.300.000 đồng/tấn, khi giá của Công ty thay đổi thì đơn giá thay đổi theo.

- Tổng giá trị giao dịch tạm tính: 441.000.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi một tỷ đồng).

- Thời gian thanh toán: Chuyển tiền khi nhận hàng hoặc đối trừ tiền hàng theo quy chế bán hàng của Công ty.

- Thời gian thực hiện: 12 tháng, kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên ký giữa Công ty và Công ty TNHH Hoàng Ngân trong năm 2026.

**Điều 11.**

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Dương Như Đức và bầu thành viên HĐQT thay thế.

2. Căn cứ vào kết quả bầu cử, thành viên Hội đồng quản trị trúng cử nhiệm kỳ 2023 - 2028 là ông Phùng Quang Trung.

**Điều 12.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2026./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, HNX (công bố thông tin);
- Công ty CP Phân lân Ninh Bình;
  - + HĐQT, BKS, Ban GD Cty
  - + Các phòng ban liên quan
- Đăng trên Website của Cty;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**Phạm Mạnh Ninh**





Số: 895 /BB-ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**  
**Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình**

**Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH**

**Trụ sở chính:** Tổ dân phố Bộ Đầu, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam.

**Điện thoại:** 02293610024; 02293610863; Fax: 02293610013

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 2700224471 do Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 2004; Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 24 tháng 12 năm 2025.

**I. Thời gian và địa điểm**

Vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại hội trường Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, Tổ dân phố Bộ Đầu, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội).

**II. Thành phần tham dự Đại hội gồm:**

Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), các cổ đông và người đại diện ủy quyền cổ đông Công ty CP Phân lân Ninh Bình.

**III. Diễn biến cuộc họp**

1. Ông Phạm Gia Ngân, thay mặt Ban tổ chức thực hiện tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc Đại hội.

2. Ông Hà Huy San, thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và giới thiệu chủ tọa Đại hội.

Tổng số cổ đông là 288, sở hữu 15.731.260 cổ phần = 100% vốn điều lệ.

Vào hồi 8 giờ 30 phút có 181 cổ đông đại diện cho 15.014.647 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,44% vốn điều lệ trong đó:

- Cổ đông tham dự trực tiếp: 83 người, sở hữu 5.587.351 cổ phần.
- Cổ đông ủy quyền: 98 người, sở hữu 9.427.296 cổ phần.

3. Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT (Chủ tọa Đại hội):

- Chủ tọa mời: Ông Phùng Quang Trung - Giám đốc Công ty và Ông Phạm Hồng Sơn - Phó Giám đốc Công ty lên hỗ trợ điều hành Đại hội.

- Chỉ định Thư ký Đại hội: Ông Phạm Gia Ngân - Thư ký Công ty.

- Giới thiệu Ban kiểm phiếu và đề nghị Đại hội thông qua Ban kiểm phiếu:

1) Ông Vũ Cao Trung: Trưởng phòng Kế hoạch vật tư - Trưởng Ban.

2) Ông Nguyễn Ngọc Thuận: Kế toán trưởng - Ủy viên.

3) Bà Lưu Thị Thu Hà: Phó phòng Kế toán - Ủy viên.

4) Bà Nguyễn Thu Hà: Nhân viên phòng kế toán - Ủy viên.

5) Bà Phạm Thị Hằng: Nhân viên phòng Tổ chức - Ủy viên.

Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông biểu quyết là 181 người sở hữu và đại diện cho 15.014.647 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,44 % vốn điều lệ, trong đó:

- Cổ đông tham dự trực tiếp: 83 người, sở hữu 5.587.351 cổ phần.

- Cổ đông ủy quyền: 98 người, sở hữu 9.427.296 cổ phần.

4. Ông Phạm Hồng Sơn thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội

5. Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tọa Đại hội điều hành biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và chương trình, nội dung Đại hội.

\* Đại hội biểu quyết thông qua nội dung (Quy chế tổ chức Đại hội và chương trình đại hội) có cùng tỷ lệ như sau:

- Số cổ phần tán thành: 15.091.432 cổ phần, chiếm 100%

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0%

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 %

6. Đại hội đã nghe:

- Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT và tình hình quản trị công ty năm 2025, định hướng hoạt động của Công ty năm 2026.

- Ông Phùng Quang Trung - Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp thực hiện của Công ty năm 2026.

\* Một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025





| Số TT | Chỉ tiêu              | Đơn vị tính | TH năm 2024 | KH năm 2025 | TH năm 2025 | % TH năm 2025 so với |         |
|-------|-----------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|----------------------|---------|
|       |                       |             |             |             |             | Năm 2024             | KH 2025 |
| 1     | Giá trị SXCN (Giá TT) | Tỷ.đ        | 953,3       | 1.030,0     | 1.223,0     | 128,3                | 118,7   |
| 2     | Tổng doanh thu        | Tỷ.đ        | 916,0       | 1.050,0     | 1.240,8     | 135,5                | 118,2   |
| 3     | Sản lượng sản xuất    |             |             |             |             |                      |         |
|       | - Phân lân            | Tấn         | 203.030     | 220.000     | 220.000     | 108,4                | 100,0   |
|       | - Phân NPK            | Tấn         | 35.000      | 37.000      | 37.000      | 105,7                | 100,0   |
| 4     | Sản lượng tiêu thụ    |             |             |             |             |                      |         |
|       | - Phân lân            | Tấn         | 182.697     | 200.000     | 226.171     | 123,8                | 113,1   |
|       | - Phân NPK            | Tấn         | 35.069      | 37.000      | 35.511      | 101,3                | 96,0    |
| 5     | Lợi nhuận trước thuế  | Tỷ.đ        | 60,5        | 65,0        | 173,4       | 286,8                | 266,8   |
| 6     | Nộp ngân sách         | Tỷ.đ        | 14,4        | 15,5        | 36,4        | 252,8                | 234,8   |
| 7     | Đầu tư XDCB           | Tỷ.đ        | 2,1         | 15,5        | 8,3         | 371                  | 60,5    |

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

| Số TT | Chỉ tiêu                        | Đơn vị tính | Giá trị  |
|-------|---------------------------------|-------------|----------|
| 1     | Giá trị SXCN (theo giá thực tế) | Tỷ.đ        | 1.439,83 |
| 2     | Tổng doanh thu                  | Tỷ.đ        | 1.423,0  |
| 3     | Sản lượng sản xuất              |             |          |
|       | - Phân lân nung chảy            | Tấn         | 250.000  |
|       | - Phân NPK                      | Tấn         | 41.000   |
| 4     | Sản lượng tiêu thụ              |             |          |
|       | - Phân lân nung chảy            | Tấn         | 245.000  |
|       | - Phân NPK                      | Tấn         | 39.000   |
| 5     | Lợi nhuận trước thuế            | Tỷ.đ        | 180,0    |
| 6     | Cổ tức                          | %           | ≥ 40%    |
| 7     | Đầu tư XDCB                     | Tỷ.đ        | 61,2     |

7. Ông Nguyễn Ngọc Thuận - Kế toán trưởng Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Báo cáo Tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc đã được kiểm toán năm 2025.

8. Bà Hoàng Thị Tiệp - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2025.

9. Ông Nguyễn Ngọc Thuận - Kế toán trưởng Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Tờ trình số 1, về phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2025.

- Tờ trình số 2, về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2026; việc tạm ứng cổ tức năm 2026.

- Tờ trình số 3, về mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2025 và đề nghị mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2026.

10. Bà Hoàng Thị Tiệp - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Tờ trình số 4, về việc đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026.

11. Ông Phùng Quang Trung - Giám đốc công ty báo cáo trước Đại hội:

- Tờ trình số 5, về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của ban Kiểm soát.

- Tờ trình số 6, về việc ký hợp đồng mua quặng apatit với công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam

- Tờ trình số 7, Về việc ký hợp đồng bán phân bón với Công ty TNHH Hoàng Ngân

12. Đại hội tiến hành thảo luận

- Ông Nguyễn Minh Việt Hưng:

Đề nghị sửa lại Tờ trình số 7, cụ thể về giá 6.300.000 đồng/tấn, khi giá của Công ty thay đổi thì đơn giá thay đổi theo mà Tổng giá trị giao dịch ghi 441 tỷ đồng, đề nghị sửa lại là Tổng giá trị giao dịch tạm tích là 441 tỷ đồng.

- Ông Nguyễn Ngọc Thạch:

- + Về thị trường: Ban điều hành chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh, linh hoạt bám sát diễn biến cung cầu và đặc thù từng khu vực, từng dòng sản phẩm, đồng thời tập trung củng cố hệ thống phân phối sản phẩm theo hướng hiệu quả bền vững, mở rộng thị trường mới đặc biệt đẩy mạnh xuất khẩu.

- + Về sản xuất: Quan tâm đầu tư nhiều đến lĩnh vực môi trường nhất là khí thải; tối ưu hóa quy trình sản xuất, tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả vận hành, đẩy mạnh cải tiến công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm.

- + Về nhân sự: Xây dựng cơ chế tuyển dụng đào tạo và giữ chân nhân sự chất lượng cao đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới; công tác bổ



nhệm, sử dụng cán bộ dựa trên năng lực, thực chất hiệu quả công việc, tăng cường đào tạo nội bộ nâng cao kỹ năng quản trị.

+ Tiếp tục quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, xây dựng chính sách tiền lương, tiền thưởng gắn bó với năng suất và hiệu quả công việc tạo động lực làm việc của người lao động.

+ Xem xét, nghiên cứu mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát.

\* Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT Công ty giải đáp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.

\* Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình

Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông biểu quyết là: 184 người, sở hữu và đại diện cho 15.091.432 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,93 % vốn điều lệ, trong đó:

- Cổ đông tham gia dự trực tiếp: 86 người sở hữu 5.664.136 cổ phần.

- Cổ đông ủy quyền: 98 người sở hữu 9.427.296 cổ phần.

\* Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

| Số TT | Nội dung  | Tán thành                          | Không tán thành         | Không có ý kiến         |
|-------|---|------------------------------------|-------------------------|-------------------------|
| 1     | Báo cáo của HĐQT  | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 2     | Báo cáo của Ban Giám đốc  | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 3     | Báo cáo Tài chính, thu nhập HĐQT, Ban GD đã được kiểm toán năm 2025 | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 4     | Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025                                  | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 5     | Tờ trình số 1   | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 6     | Tờ trình số 2   | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 7     | Tờ trình số 3   | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 8     | Tờ trình số 4   | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |
| 9     | Tờ trình số 5   | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) |

2700224  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHẦN L  
NINH B  
YOA LƯU - T

|    |               |                                      |                         |  |
|----|---------------|--------------------------------------|-------------------------|--|
| 10 | Tờ trình số 6 | 15.091.432 cổ phần<br>(Chiếm 100%)   | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%)                |
| 11 | Tờ trình số 7 | 12.499.146 cổ phần<br>(Chiếm 82,82%) | 0 cổ phần<br>(Chiếm 0%) | 2.592.286 cổ<br>phần<br>(Chiếm 17,18%) |

13. Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình về việc thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028; bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028.

\* Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty với tỷ lệ biểu quyết đối với ông Dương Như Đức như sau:

- Số cổ phần đồng ý: 15.091.432 cổ phần, chiếm 100%
- Số cổ phần không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0%

14. Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tọa Đại hội điều hành bầu thành viên HĐQT thay thế thành viên HĐQT vừa miễn nhiệm, nhiệm kỳ 2023-2028.

- Ông Vũ Cao Trung - Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

\* Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế với tỷ lệ như sau:

- + Số cổ phần đồng ý: 15.091.432 cổ phần, chiếm 100%
- + Số cổ phần không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0%

- Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT đọc văn bản của cổ đông Tập đoàn Hoá chất Việt Nam về việc đề cử nhân sự bầu tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028:

Đề cử ông Phùng Quang Trung, tham gia HĐQT Công ty.

- Chủ tọa điều hành phản ứng cử và đề cử HĐQT và chốt danh sách ứng viên HĐQT.

\* Danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT

| Số TT | Họ và tên         |
|-------|-------------------|
| 1     | Phùng Quang Trung |

- Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2023 - 2028.

15. Đại hội đã tiến hành việc bầu cử theo đúng quy trình, ông Vũ Cao Trung thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

\* Danh sách trúng cử thành viên HĐQT (kèm theo biên bản kiểm phiếu)





| Số TT | Họ và tên         | Tổng số phiếu bầu | %Tổng số phiếu bầu/Tổng số phiếu biểu quyết có mặt dự họp |
|-------|-------------------|-------------------|---|
| 1     | Phùng Quang Trung | 15.080.432        | 100%  |

16. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Ông Phạm Gia Ngân - Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội.

17. Chủ tọa Đại hội xin ý kiến góp ý, sửa đổi và biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số cổ phần đồng ý: 15.091.432 cổ phần, chiếm 100%
- Số cổ phần không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0%

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2026 kết thúc hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày.

**Ghi chú:** Báo cáo công khai các lợi ích có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, theo điều 164 Luật doanh nghiệp 2020, được công bố trên bảng tin tại hội trường Đại hội và lưu trữ tại Công ty./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Phạm Gia Ngân**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Mạnh Ninh**

Tờ trình số 01

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN  
NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

(V/v: Phương án Phân chia lợi nhuận năm 2025)

**Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam .

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận năm 2025 như sau:

| STT | Chỉ tiêu  | Phương án 2025                   |                   |
|-----|---|----------------------------------|-------------------|
|     |   | Tỷ lệ trích quỹ/LN sau thuế 2025 | Giá trị (đ)       |
| 1   | Tổng doanh thu thuần về bán hàng                |                                  | 1.240.335.719.173 |
| 2   | Tổng lợi nhuận trước thuế                       |                                  | 173.413.991.038   |
| 3   | Thuế thu nhập doanh nghiệp                      |                                  | 34.619.052.185    |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế năm 2025                     |                                  | 138.794.938.853   |
| 5   | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang  |                                  | 8.965.297.425     |
| 6   | Lợi nhuận phân phối năm nay                     |                                  | 134.881.075.541   |
| 6.1 | Trích quỹ đầu tư phát triển                     | 30%                              | 41.638.481.656    |
| 6.2 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi                  | 10%                              | 13.879.493.885    |
| 6.3 | Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VDL) | 50%VDL                           | 78.656.300.000    |
| 6.4 | Quỹ thưởng người quản lý Công ty                |                                  | 706.800.000       |
| 7   | Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau           |                                  | 12.879.160.737    |





**Tờ trình số 01**

Ghi chú: Quỹ thưởng người quản lý Công ty trích 2 tháng Quỹ tiền lương Thành viên HĐQT, Thù lao HĐQT, Kiểm soát viên, Ban Điều hành.

Thời gian chi trả cổ tức: Số cổ tức 50%VĐL tương ứng số tiền 78.656.300.000 đồng Công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện việc chi trả cổ tức cho các cổ đông đúng theo phương án đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Mạnh Ninh**



Tờ trình số 02

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN  
NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Kế hoạch phân chia lợi nhuận  
và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2026)

### Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân chia lợi nhuận và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2026 như sau:

#### 1. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2026.

| STT | Chỉ tiêu kế hoạch                              | Kế hoạch năm 2026 (đồng) |
|-----|--|--------------------------|
| 1   | Tổng doanh thu thuần về bán hàng               | 1.420.000.000.000        |
| 2   | Tổng lợi nhuận trước thuế                      | 180.000.000.000          |
| 3   | Thuế thu nhập doanh nghiệp                     | 36.000.000.000           |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế năm 2026                    | 144.000.000.000          |
| 5   | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang | 12.879.160.737           |

Kế hoạch tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 là  $\geq 40\%$  Vốn điều lệ.

#### 2. Kế hoạch tạm ứng cổ tức và chi trả tạm ứng cổ tức năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2026 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.





**Tờ trình số 02**

Kính trình Đại hội thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện đúng theo kế hoạch đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Mạnh Ninh**



Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc báo cáo mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025; đề nghị mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2026**

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 và đề nghị mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2026 như sau:

**I. Mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, hưởng lương chuyên trách theo Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty.
2. Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị  
- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

**II. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2025**

1. Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)  
- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.
2. Thù lao của các kiểm soát viên  
- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

**III. Đề xuất mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026**

**1. Hội đồng quản trị**

- 1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị  
- Hưởng lương chuyên trách theo Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty. Không hưởng thù lao.
- 1.2 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị  
- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

**2. Ban Kiểm soát**

- 2.1 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)  
- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.
- 2.2 Thù lao của các Kiểm soát viên  
- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Phạm Mạnh Ninh**



**Tờ trình số 4**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN**



**NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

**TỜ TRÌNH**

*(V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình như sau:

**I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:**

1. Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niên yết năm 2026;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**II. Danh sách các công ty Kiểm toán**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty Kiểm toán sẽ được xem xét và lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

**III. Đề xuất của Ban kiểm soát**

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán đã nêu;
2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán



**Tờ trình số 4**

Báo cáo tài chính năm 2026 (Bao gồm cả soát xét 6 tháng 2026 và kiểm toán cả năm 2026).

3. Trường hợp các Công ty kiểm toán trong danh sách trên không còn đủ điều kiện thực hiện hoặc không thực hiện kiểm toán. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn danh sách khác đủ điều kiện để thay thế.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất trên.

Xin trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban Kiểm soát**



**Hoàng Thị Tiệp**





*Tờ trình số 05*

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN  
NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

**1. Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình.**

- Sửa đổi Khoản 3, Điều 2
- + Cũ: Địa chỉ trụ sở chính: Xã Ninh An, Huyện Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình
- + Sửa đổi: Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố Bộ Đầu, Phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam.
- Sửa đổi Khoản 1, Điều 3
- + Cũ: Công ty có 01 người đại diện pháp luật là Giám đốc Công ty
- + Sửa đổi: Công ty có 01 người đại diện pháp luật là Tổng Giám đốc Công ty.



**Tờ trình số 05**

- Các cụm từ trong Điều lệ: Giám đốc, Phó Giám đốc sửa đổi thành Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.

**2. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình.**

Các cụm từ Giám đốc, Phó Giám đốc trong Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty được sửa đổi thành Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Mạnh Ninh**





Ninh Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc ký hợp đồng mua quặng Apatit với Công ty  
TNHH MTV Apatit Việt Nam thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2022;
- Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Hội đồng quản trị công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty về việc ký hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa với các đơn vị của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam để phục vụ sản xuất và tiêu thụ năm 2026 với các nội dung như sau:

Căn cứ Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 sửa đổi bổ sung năm 2022, 2025 có quy định;

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan sau đây:

1.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ;

2. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp với các doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:

2.1. Công ty mẹ, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của Công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Công ty mẹ;

2.2. Công ty con, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của Công ty con;

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng, giao dịch tại thời điểm khoản 2 điều này có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại điều lệ công ty.

4. Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 26 (Ban hành và công bố theo quyết định số 234/2003/QĐ-BTC) các Công ty liên kết.





5. Theo đó, giao dịch của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình với các Công ty con của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và người có liên quan của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Công ty con, Công ty liên kết... của Tập đoàn) phải có sự phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Công ty).

Hiện nay nguồn cung cấp quặng Apatit có hai nguồn là Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam và nguồn nhập khẩu. Căn cứ vào năng lực cung cấp, chủng loại quặng của các nhà cung cấp nói trên và để đảm bảo đủ quặng sản xuất cho kế hoạch sản xuất năm 2026, đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua hợp đồng mua bán quặng Apatit ký với Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam với những nội dung như sau:

| Số<br>tt | Tên hàng hóa                       | ĐVT | Số lượng<br>(dự kiến) | Chất lượng hàng hóa                            |                               |                                   |
|----------|------------------------------------|-----|-----------------------|--|-------------------------------|-----------------------------------|
|          |                                    |     |                       | P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> bình<br>quân (%) | Độ ẩm<br>(% H <sub>2</sub> O) | Cỡ hạt<br>(mm)                    |
| 1        | Quặng apatit loại<br>2 nguyên khai | tấn | 150.000               | 21 ± 1,5                                       | ≤ 6%                          | Từ 25mm<br>đến 250mm<br>đạt ≥ 70% |

- Về giá mua quặng.
  - Đơn giá chưa bao gồm thuế thời điểm hiện tại: 1.600.000 đồng/tấn.
- Trường hợp có sự thay đổi về giá giao cho Giám đốc công ty đàm phán và ký kết hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật.
- Thuế VAT 5%: 80.000 đồng/tấn.
  - Tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm VAT (dự kiến) thời điểm hiện tại là: 252,0 (Hai trăm năm mươi hai tỷ đồng)
  - Giá trị tài sản của công ty thời điểm ngày 31/12/2025 là: 412,796 tỷ đồng.
  - Tỷ lệ giá trị hợp đồng Công ty trình ký với Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam so với tài sản của công ty thời điểm 31/12/2025 là: 61,0%.
  - Thời gian ký hợp đồng từ ngày: 01/05/2026 đến 30/04/2027.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc ký hợp đồng mua quặng Apatit với Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam nêu trên. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: P.VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Mạnh Ninh**



Tờ trình số: 07

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN  
NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

### **TỜ TRÌNH**

#### **Về việc ký hợp đồng bán phân bón với Công ty TNHH Hoàng Ngân**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật cạnh tranh số 23/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018;
- Căn cứ vào nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty về việc ký hợp đồng bán phân bón cho Công ty TNHH Hoàng Ngân để phục vụ công tác tiêu thụ năm 2026 với các nội dung như sau:

1. Ngày 30/9/2025, cổ đông lớn của Công ty là Công ty TNHH Hoàng Ngân có văn bản số 85/CV-HN về việc đề nghị mua sản phẩm hàng hóa của Công ty với số lượng là 100.000 nghìn tấn (trong đó có 80.000 tấn phân lân nung chảy và 20.000 tấn bán thành phẩm lân), thời gian nhận hàng từ ngày 01/01/2026 cho đến khi hoàn tất việc giao nhận toàn bộ số lượng trên.

Theo điều 24 Luật cạnh tranh số 23/2018/QH14, ngày 12/6/2018 quy định về “Doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường”, có hiệu lực từ 1/7/2019; để tránh hiện tượng “*lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền*” cần phải đảm bảo doanh nghiệp có thị phần tiêu thụ sản phẩm < 30% tổng các thị phần tiêu thụ sản phẩm của Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình. Theo kế hoạch dự kiến tổng sản phẩm tiêu thụ của Công ty CP phân lân Ninh Bình năm 2026 khoảng 245.000 tấn phân lân nung chảy. Nên Công ty chỉ có thể bán cho Công ty TNHH Hoàng Ngân không quá 70.000 tấn phân lân nung chảy (tương ứng 28,6%) và không bán sản phẩm bán thành phẩm lân vì liên quan đến kế hoạch sản xuất và tiêu thụ cho các khách hàng, thị trường khác. Tổng giá trị giao dịch (theo quy định giá thời điểm hiện tại) là 441 tỷ đồng (bằng 106,8% so với tổng tài sản của Công ty thời điểm 31/12/2025).

2. Theo quy định giao dịch giữa Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình với Công ty TNHH Hoàng Ngân là giao dịch của người có liên quan (Công ty TNHH Hoàng Ngân là cổ đông lớn của Công ty chiếm 16,47% tính đến ngày 16/3/2026 tổng số cổ phần của Công ty, đồng thời ông Nguyễn Ngọc Thạch là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hoàng Ngân và là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình). Căn cứ vào khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp



quy định: Giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

3. Do tổng hợp đồng ký giữa Công ty với Công ty TNHH Hoàng Ngân có tổng giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất, nên Hội đồng quản trị báo cáo và được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, cụ thể:

- Tên hàng hóa: Phân lân nung chảy Ninh Bình
- Khối lượng hàng hóa: 70.000 tấn
- Đơn giá thanh toán (đã bao gồm thuế VAT) thời điểm hiện tại, nhận hàng tại kho Công ty (Tổ dân phố Bộ Đầu, phường Nam Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình) là: 6.300.000 đồng/tấn, khi giá của Công ty thay đổi thì đơn giá thay đổi theo.
- Tổng giá trị giao dịch tạm tính: 441.000.000.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi một tỷ đồng*).
- Thời gian thanh toán: Chuyển tiền khi nhận hàng hoặc đối trừ tiền hàng theo quy chế bán hàng của Công ty.
- Thời gian thực hiện: 12 tháng, kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên ký giữa Công ty và Công ty TNHH Hoàng Ngân trong năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Mạnh Ninh**



*Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VÀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025,  
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2026  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)**

Kính thưa các vị đại biểu khách quý!

Kính thưa toàn thể các cổ đông!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình. Hôm nay, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác quản lý, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Công ty để Đại hội xem xét, thảo luận.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025**

**1. Nhân sự Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 05 thành viên, trong đó:

- 1) Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT
- 2) Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT
- 3) Ông Nguyễn Minh Việt Hưng - Thành viên HĐQT
- 4) Ông Nguyễn Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT
- 5) Ông Hà Huy San - Thành viên HĐQT.

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025**

**2.1 Tình hình chung của Công ty**

\* Khó khăn:

- Xuất hiện thêm nhiều nhà sản xuất phân bón mới dẫn đến sự cạnh tranh giữa các nhà cung cấp trên thị trường.
- Thời tiết diễn biến phức tạp khó lường đặc biệt mưa, lũ lụt kéo dài tại cả 3 miền Bắc, Trung, Nam.
- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất biến động thất thường, đặc biệt là quặng Apatit làm khó khăn trong việc nhập vật tư và hoạch định chính sách bán hàng.

\* Thuận lợi:

- Luôn được sự hợp tác, hỗ trợ của các bạn hàng truyền thống trong việc cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Thương hiệu sản phẩm của Công ty được khẳng định trên thị trường trong nước và nước ngoài.



- Giá nông sản ở mức cao, đặc biệt giá sản phẩm từ cây công nghiệp tại khu vực Tây nguyên.

Trong những thuận lợi và khó khăn của Công ty, HĐQT Công ty đã xác định và tập trung trong công tác đẩy mạnh sản xuất, tăng cường quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, bám sát các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hiệu quả cao nhất hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện):

| Số<br>tt | Chỉ tiêu             | Đơn<br>vị<br>tính | TH năm<br>2024 | Năm 2025    |              | % TH năm 2025<br>so với |            |
|----------|----------------------|-------------------|----------------|-------------|--------------|-------------------------|------------|
|          |                      |                   |                | Kế<br>hoạch | Thực<br>hiện | Năm<br>2024             | KH<br>2025 |
| 1        | Giá trị SXCN, giá TT | Tỷ.đ              | 953,3          | 1.030,0     | 1.223,0      | 128,3                   | 118,7      |
| 2        | Tổng doanh thu       | Tỷ.đ              | 916,0          | 1.050,0     | 1.240,8      | 135,5                   | 118,2      |
| 3        | Sản lượng sản xuất   | Tấn               | 238.030        | 257.000     | 257.000      | 108,0                   | 100,0      |
|          | - Phân lân           | Tấn               | 203.030        | 220.000     | 220.000      | 108,4                   | 100,0      |
|          | - Phân NPK           | Tấn               | 35.000         | 37.000      | 37.000       | 105,7                   | 100,0      |
| 4        | Sản lượng tiêu thụ   | Tấn               | 217.766        | 237.000     | 261.682      | 120,2                   | 110,4      |
|          | - Phân lân           | Tấn               | 182.697        | 200.000     | 226.171      | 123,8                   | 113,1      |
|          | - Phân NPK           | Tấn               | 35.069         | 37.000      | 35.511       | 101,3                   | 96,0       |
| 5        | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ.đ              | 60,5           | 65,0        | 173,4        | 286,6                   | 266,8      |
| 6        | Nộp ngân sách        | Tỷ.đ              | 14,4           | 15,5        | 36,4         | 252,8                   | 234,8      |
| 7        | Đầu tư XDCB          | Tỷ.đ              | 2,1            | 15,5        | 8,3          | 371                     | 60,5       |

### 3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty đã triển khai thực hiện với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định; quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; theo dõi, nắm bắt diễn biến của thị trường, xác định được các vấn đề trọng tâm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp, hiệu quả.

Trong năm HĐQT Công ty đã tiến hành tổ chức (07) cuộc họp HĐQT trực tiếp và tổ chức lấy (07) ý kiến bằng văn bản của các Thành viên HĐQT để ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động và giải quyết kịp thời các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày       | Nội dung   |
|-----|---------------|------------|--|
| 1   | 88/NQ-HĐQT    | 17/01/2025 | - Thông qua HĐ mua quặng apatit với Cty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam.<br>- Thông qua HĐ bán hàng với Cty CP XNK Hóa chất miền Nam |
| 2   | 92/NQ-HĐQT    | 17/01/2025 | Phiên họp thường kỳ HĐQT quý I/2025  |



|    |               |            |  |
|----|---------------|------------|--|
| 3  | 480/NQ-HĐQT   | 02/4/2025  | Thông qua dự thảo HĐ mua bán hàng hóa với Cty Hoàng Ngân   |
| 4  | 481/NQ-HĐQT   | 02/4/2025  | Phiên họp thường kỳ HĐQT quý II/2025   |
| 5  | 663/NQ-HĐQT   | 07/5/2025  | - Thông qua dự thảo quy chế phân phối tiền lương, thưởng và phân loại thi đua năm 2025.<br>- Thông qua việc chi quỹ thưởng người quản lý năm 2024<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản) |
| 6  | 742/NQ-HĐQT   | 23/5/2025  | - Thông qua dự thảo phụ lục HĐ ký với Cty Hoàng Ngân<br>- Thông qua việc lựa chọn Cty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản)                         |
| 7  | 1190/NQ-HĐQT  | 29/7/2025  | Phiên họp thường kỳ HĐQT quý III/2025  |
| 8  | 1258/NQ-HĐQT  | 12/8/2025  | Thông qua dự thảo quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, HĐQT, GD<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản)   |
| 9  | 1334/NQ-HĐQT  | 03/9/2025  | Thông qua kết quả tự đánh giá xếp loại người quản lý doanh nghiệp năm 2024<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản)  |
| 10 | 1397/NQ-HĐQT  | 16/9/2025  | Thông qua việc bổ nhiệm ông Phạm Gia Ngân, giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản)   |
| 11 | 1543/NQ-HĐQT  | 09/10/2025 | Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật về dự án "Hệ thống phòng cháy chữa cháy"<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản)   |
| 12 | 1643/NQ-HĐQT  | 27/10/2025 | Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm các chức vụ TP. Thị trường và Quản đốc PX Nguyên liệu<br>(Lấy ý kiến bằng văn bản)  |
| 13 | 1732/NQ-HĐQT  | 12/11/2025 | Phiên họp thường kỳ HĐQT quý IV/2025   |
| 14 | 1732b/NQ-HĐQT | 12/11/2025 | Thông qua việc ông Dương Như Đức, Giám đốc Công ty không tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình khi hết nhiệm kỳ 2020-2025 vào ngày 15/12/2025.      |
| 15 | 1797/NQ-HĐQT  | 28/11/2025 | Không bổ nhiệm lại ông Dương Như Đức giữ chức vụ Giám đốc công ty cổ phần phân lân Ninh Bình sau khi hết nhiệm kỳ từ ngày 15/12/2025   |

|    |              |            |  |
|----|--------------|------------|--|
| 16 | 1866/NQ-HĐQT | 12/12/2025 | Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn ông Phùng Quang Trung giữ chức vụ Giám đốc công ty kể từ ngày 15/12/2025 |
|----|--------------|------------|--|

Các nội dung khác: Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.

#### 4. Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT

Trong năm nói chung các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo các lĩnh vực đã được phân công. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT tuân thủ theo đúng Điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT và quy định hiện hành của Pháp luật.

Trong Hội đồng quản trị có 01 thành viên của HĐQT là Giám đốc Công ty, nên việc báo cáo, cung cấp thông tin hoạt động của ban Giám đốc cho HĐQT chủ động, kịp thời trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 5. Về thù lao, tiền lương, tiền thưởng của các Thành viên HĐQT

##### 5.1 Tiền lương (thu nhập), thù lao HĐQT

| Số TT | Họ và tên             | Chức vụ             | Số tiền (đồng) | Ghi chú              |
|-------|-----------------------|---------------------|----------------|----------------------|
| 1     | Phạm Mạnh Ninh        | Chủ tịch HĐQT       | 1.189.070.000  | Tiền lương           |
| 2     | Dương Như Đức         | Thành viên HĐQT, GD | 1.193.121.000  | Tiền lương + thù lao |
| 3     | Nguyễn Minh Việt Hưng | Thành viên HĐQT     | 60.000.000     | Thù lao              |
| 4     | Nguyễn Ngọc Thạch     | Thành viên HĐQT     | 95.000.000     | Thù lao              |
| 5     | Hà Huy San            | Thành viên HĐQT     | 194.762.000    | Tiền lương + thù lao |

##### 5.2 Chi quỹ thưởng cho người quản lý Công ty năm 2024 là các Thành viên HĐQT.

| Số TT | Họ và tên           | Chức vụ         | Số tiền (đồng) |
|-------|---------------------|-----------------|----------------|
| 1     | Phạm Mạnh Ninh      | Chủ tịch HĐQT   | 33.500.000     |
| 2     | Dương Như Đức       | Thành viên HĐQT | 33.500.000     |
| 3     | Phạm Hồng Sơn       | Thành viên HĐQT | 33.500.000     |
| 4     | Nguyễn Ngọc Thạch   | Thành viên HĐQT | 33.500.000     |
| 5     | Hà Huy San          | Thành viên HĐQT | 33.500.000     |
|       | Tổng số tiền thưởng |                 | 167.500.000    |



## **II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025**

### **1. Về kết quả quản trị giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc năm 2025 như sau:**

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp để kiểm tra giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc về:

+ Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý; các giải pháp thực hiện.

+ Thực hiện các bộ định mức vật tư kinh tế kỹ thuật.

+ Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn.

+ Tình hình sử dụng lao động, quản lý lao động ...

- Kết quả giám sát:

Về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều phù hợp theo giấy đăng ký kinh doanh, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty cũng như theo các quy định của Luật pháp Việt Nam hiện hành. Ban Giám đốc đã nhận thấy những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã chủ động chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đồng thời đã ban hành các văn bản nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Qua giám sát, HĐQT phát hiện những mặt tồn tại để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu Ban Giám đốc và các đơn vị có liên quan khắc phục kịp thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ.

### **2. Công tác chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Giám đốc trên các lĩnh vực**

#### **2.1 Kết quả đạt được**

- Về chiến lược kinh doanh: Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty dựa trên lợi thế của Công ty với mục đích xây dựng thương hiệu, tạo lợi thế cạnh tranh, tập trung các nguồn lực tận dụng những cơ hội phát triển đem lại hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác sản xuất

+ Vận hành lò cao ổn định, đảm bảo định mức, đáp ứng yêu cầu của khách hàng và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Thực hiện áp dụng các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

+ Rà soát ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, đặc biệt về môi trường, an toàn trong sản xuất.

- Công tác kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động

+ Thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu chính trong sản xuất; định mức tồn kho nguyên vật liệu chính, sản phẩm, bán thành phẩm và các vật tư kỹ thuật.

+ Công tác quản lý kỹ thuật công nghệ sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo đủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường.



+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

+ Tuân thủ hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015.

+ Thường xuyên giám sát, rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động,

- Công tác cung ứng vật tư, kế hoạch - thị trường

+ Quản lý, theo dõi chặt chẽ các hợp đồng mua, bán theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế của Công ty.

+ Về công tác thị trường; duy trì thị trường hiện có, phát triển những thị trường mới, thực hiện mô hình khảo nghiệm và tập huấn kỹ thuật sử dụng phân bón tới các bà con nông dân tại các địa phương nhằm phát triển thương hiệu của Công ty.

- Công tác Quản trị Tài chính - Kế toán

+ Chấp hành đúng việc lập và thực hiện việc hạch toán kế toán và quyết toán tài chính theo đúng quy định tài chính của Công ty và của Nhà nước.

+ Việc chi trả tiền lương, thưởng cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước, chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ Chỉ đạo giám sát và đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt các công nợ đến hạn và xử lý các công nợ quá hạn, thu hồi vốn đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về thực hiện đầu tư XDCB năm 2025

| Số hạng mục đầu tư |           | Giá trị (triệu đồng) |           | Tỉ lệ hoàn thành so với kế hoạch (%) | Ghi chú   |
|--------------------|-----------|----------------------|-----------|--------------------------------------|---|
| Kế hoạch           | Thực hiện | Kế hoạch             | Thực hiện |                                      |   |
| 9                  | 6         | 15.569               | 8.332     | 53,5                                 | Trong đó 5 hạng mục đã hoàn thành; 01 hạng mục đang thực hiện dở dang chuyển sang năm 2026 thực hiện tiếp |

- Các công việc khác

+ Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

+ Phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo với các tổ chức đoàn thể Công ty phát động phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

## 2.2 Tồn tại trên các lĩnh vực

- Về sản xuất:

Lò cao sau khi được cải tạo vẫn còn có những phát sinh trong quá trình vận hành, đặc biệt là vấn đề về môi trường, cần phải có các giải pháp để cải thiện đảm bảo môi trường.



- Về thị trường:

Chưa phát huy hết lợi thế sản phẩm phân lân nung chảy trên thị trường. Chất lượng một số chủng loại NPK về viên chưa được ổn định.

- Về an toàn, môi trường:

Trong năm vẫn để xảy ra 01 vụ tai nạn lao động nhẹ. Môi trường trong sản xuất vẫn chưa khắc phục được triệt để, còn tiềm ẩn các nguy cơ.

- Về lao động: Việc tuyển dụng lao động mới có bằng cấp trình độ cao gặp nhiều khó khăn dẫn đến thiếu hụt về đào tạo, quy hoạch cán bộ quản lý.

### III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2026

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

| Số TT | Chỉ tiêu                   | Đơn vị tính | Giá trị  | %So với thực hiện năm 2025 |
|-------|----------------------------|-------------|----------|----------------------------|
| 1     | Giá trị SXCN (giá thực tế) | Tỷ.đ        | 1.439,83 | 117,7                      |
| 2     | Tổng doanh thu             | Tỷ.đ        | 1.423,0  | 114,6                      |
| 3     | Sản lượng sản xuất         |             |          |                            |
|       | - Phân lân nung chảy       | Tấn         | 250.000  | 113,6                      |
|       | - Phân NPK                 | Tấn         | 41.000   | 110,8                      |
| 4     | Sản lượng tiêu thụ         |             |          |                            |
|       | - Phân lân nung chảy       | Tấn         | 245.000  | 108,3                      |
|       | - Phân NPK                 | Tấn         | 39.000   | 109,8                      |
| 5     | Lợi nhuận trước thuế       | Tỷ.đ        | 180,0    | 103,8                      |
| 6     | Cổ tức                     | %           | ≥ 40%    | 200                        |
| 7     | Đầu tư XDCB                | Tỷ.đ        | 61,2     | 735                        |

Căn cứ vào tình hình diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị chỉ đạo ban điều hành đẩy mạnh sản xuất đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 thực hiện có mức tăng trưởng  $\geq 10\%$  so với các chỉ tiêu thực hiện năm 2025.

#### 2. Định hướng của HĐQT về kế hoạch SXKD công ty năm 2026

##### \* Mục tiêu hoạt động của Công ty:

*Sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm đạt lợi nhuận tối đa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông; đóng góp cho Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.*

##### 2.1 Công tác thị trường, tài chính:

- Phát huy lợi thế phân lân nung chảy; tiếp tục nắm bắt cơ hội thuận lợi của thị trường, giá nông sản đang ở mức cao đặc biệt giá cafe, hồ tiêu, sầu riêng, cao su ..., đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng thị trường đến người tiêu dùng cuối cùng, tăng sản lượng tiêu thụ khẳng định vị thế thương hiệu “Phân lân Ninh Bình” trên thị trường tạo đà cho các năm sau phát triển.



- Tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước về quản lý nông nghiệp, thực hiện các mô hình trình diễn trên đồng ruộng các loại phân bón của Công ty tại các thị trường mới, thị trường tiềm năng

- Mở thêm đại lý tại các khu vực thị trường mới; giữ vững và tăng sản lượng tiêu thụ thị trường đã có, phát triển thị trường xuất khẩu.

- Thực hiện tốt công tác kế toán quản trị; tăng cường công tác quản lý, giám sát công nợ đảm bảo an toàn tài chính, không phát sinh nợ khó đòi.

## 2.2 Công tác sản xuất, đầu tư XDCH

- Nghiên cứu thay đổi kỹ thuật vận hành Lò cao, nhằm giảm tiêu hao than, nâng cao chất lượng sản phẩm phân lân, tăng sức cạnh tranh trên thị trường; tiếp tục nghiên cứu cải tạo thiết bị Lò cao vận hành lò ổn định, dài ngày và đảm bảo môi trường.

- Nghiên cứu, cải tạo, nâng cấp thiết bị công nghệ sản xuất NPK, để sản xuất những sản phẩm phân bón hàm lượng dinh dưỡng cao, giảm lượng bón, mẫu mã sản phẩm đẹp, đáp ứng yêu cầu của người tiêu dùng.

- Tăng cường quản lý vật tư, nguyên vật liệu chính, dịch vụ đầu vào về giá cả thu mua, chất lượng; định mức sử dụng và bảo quản tồn kho theo đúng quy chế của Công ty, quy định pháp luật để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động sản xuất phải đảm bảo môi trường, an toàn lao động theo quy định; Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nhắc nhở người lao động thực hiện các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty theo đúng quy định.

- Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa, tự động hóa giảm lao động nặng nhọc cho người lao động.

- Thực hiện việc đầu tư XDCH theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

## 2.3 Công tác tổ chức hành chính

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý kế cận, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, quản lý của Công ty trước mắt cũng như lâu dài.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động; có chế độ đãi ngộ tốt, đảm bảo việc tuyển dụng lao động và giữ người lao động.

## 2.4 Công tác chuyển đổi số

Triển khai chuyển đổi số thực hiện theo lộ trình phù hợp, tập trung số hóa dữ liệu, tối ưu quy trình và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; xây dựng lộ trình triển khai theo từng giai đoạn gắn với đào tạo nhân lực và cơ chế kiểm tra đánh giá cụ thể.

## 2.5 Công tác khác

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, ban hành các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức vật tư kinh tế để phù hợp với tình hình thực tế.



- Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội xem xét và thông qua để triển khai thực hiện.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị cổ đông và toàn thể Đại hội./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Mạnh Ninh**

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**  
**Về tình hình mọi mặt của công ty năm 2025**  
**Và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2026**  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính thưa: - Đại biểu quý khách  
- Thừa toàn thể cổ đông về dự Đại hội

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025. Hôm nay, Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026, thay mặt Ban giám đốc Công ty tôi xin báo cáo kết quả về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2026 để Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định.

**Phần thứ nhất**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**CỦA CÔNG TY NĂM 2025**

Trong năm 2025 các doanh nghiệp sản xuất phân bón vẫn gặp một số khó khăn như giá phân bón biến động thất thường, thời tiết bất thuận tại nhiều vùng, giá nguyên liệu, cước vận chuyển tăng, bên cạnh đó Công ty cũng có những điều kiện thuận lợi, nhất là giá nông sản và sản phẩm từ cây công nghiệp tăng cao dẫn đến nhu cầu phân bón tăng, việc nhập khẩu phân bón ít so với mọi năm. Dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã cùng với tập thể người lao động khắc phục khó khăn, thách thức trong sản xuất kinh doanh, đồng thời tranh thủ các điều kiện thuận lợi để điều hành và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2025.

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh**

| Số<br>tt | Chỉ tiêu                | Đơn<br>vị<br>tính | TH năm<br>2024 | Năm 2025    |              | % TH năm 2025<br>so với |            |
|----------|-------------------------|-------------------|----------------|-------------|--------------|-------------------------|------------|
|          |                         |                   |                | Kế<br>hoạch | Thực<br>hiện | Năm<br>2024             | KH<br>2025 |
| 1        | Giá trị SXCN, giá<br>TT | Tỷ.đ              | 953,3          | 1.030,0     | 1.223,0      | 128,3                   | 118,7      |
| 2        | Tổng doanh thu          | Tỷ.đ              | 916,0          | 1.050,0     | 1.240,8      | 135,5                   | 118,2      |
| 3        | Sản lượng sản xuất      | Tấn               | 238.030        | 257.000     | 257.000      | 108,0                   | 100,0      |
| -        | Phân lân                | Tấn               | 203.030        | 220.000     | 220.000      | 108,4                   | 100,0      |
| -        | Phân NPK                | Tấn               | 35.000         | 37.000      | 37.000       | 105,7                   | 100,0      |
| 4        | Sản lượng tiêu thụ      | Tấn               | 217.766        | 237.000     | 261.682      | 120,2                   | 110,4      |
| -        | Phân lân                | Tấn               | 182.697        | 200.000     | 226.171      | 123,8                   | 113,1      |
| -        | Phân NPK                | Tấn               | 35.069         | 37.000      | 35.511       | 101,3                   | 96,0       |
| 5        | Lợi nhuận trước<br>thuế | Tỷ.đ              | 60,5           | 65,0        | 173,4        | 286,6                   | 266,8      |
| 6        | Nộp ngân sách           | Tỷ.đ              | 14,4           | 15,5        | 36,4         | 252,8                   | 234,8      |



## II. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực quản lý

### 1. Sản xuất:

- Sản xuất tại PX lò cao: Đã nâng cao năng lực chạy lò, tăng số lượng Bán thành phẩm sản xuất, chất lượng ổn định, đáp ứng đủ cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Đã tiến hành cải tạo 03 Lò cao đạt kết quả tốt, năng suất lò tăng, định mức tiêu hao than và điện giảm, đây là kết quả rất tích cực góp phần giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, cải thiện môi trường làm việc và tăng tiền lương cho người lao động.

- Sản xuất tại PX Sấy nghiền: Chất lượng sản phẩm về cơ bản đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và theo quy định.

### 2. Lĩnh vực thị trường:

- Thị trường mới, đại lý mới: Tiếp tục xúc tiến công tác thị trường mới tại các tỉnh mới khu vực phía Bắc, trú trọng việc chăm sóc, duy trì và phát triển các thị trường mới mở do hiện tại hầu hết các tỉnh khu vực phía Bắc đã có đại lý; đồng bằng Sông Cửu Long, miền Đông Nam Bộ và Tây nguyên. Trong năm mở mới được 06 đại lý mới tại tỉnh Sơn La, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hà Nội các khách hàng mới mở có chiều hướng phát triển tốt.

- Thị trường cũ: Thường xuyên được chăm sóc và duy trì nên khối lượng tiêu thụ tăng ở hầu hết các thị trường. Khu vực thị trường phía Nam công tác thị trường đã được tăng cường.

- Công tác xuất khẩu cơ bản được duy trì tốt đối với sản phẩm phân lân (dạng hạt), do vẫn giữ được khách hàng cũ đồng thời phát triển thêm được các khách hàng mới, thị trường mới, trong năm đã tham gia hội nghị, hội trợ xúc tiến thương mại tại Campuchia, Malayxia. Riêng sản phẩm phân lân (vô viên) giảm do thị trường Gana năm 2025 khách hàng chưa có kế hoạch nhập lân viên.

- Tổ chức thành công các chuyến tham quan du lịch, hội nghị khách hàng trong nước, xúc tiến thương mại tại nước ngoài, tổ chức quảng bá tại hội chợ Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia, Hà nội.

3. Về công tác kỹ thuật: Về cơ bản đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, mẫu mã sản phẩm, định mức, môi trường và an toàn như:

- Tiêu hao than cho sản xuất phân lân giảm, chu kỳ chạy lò cao dài ngày

- Tiếp tục có các giải pháp hiệu quả trong việc quản lý và kiểm tra chất lượng than, việc kiểm tra chất lượng quặng Apatit và các loại vật tư đầu vào sản xuất NPK, công tác kiểm tra giám sát đã sát sao và hiệu quả.

- Việc kiểm tra giám sát chất lượng sản phẩm NPK vô viên được tăng cường, thường xuyên và có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản: Trong năm 2025 đã thực hiện 8,33 tỷ đồng với 06 hạng mục bằng 371% so với cùng kỳ năm 2024 và bằng 54% kế hoạch được phê duyệt (Còn lại 03 hạng mục đầu tư là hệ thống bốc xếp, máy nghiền hàm, hệ thống quản lý vận hành SXKD chuyển sang thực hiện năm 2026).

5. Sửa chữa lớn: Để tiết giảm chi phí Công ty vẫn thực hiện chỉ sửa chữa các công trình thực sự cần thiết để đáp ứng nhu cầu sản xuất, môi trường và an toàn, mặc dù khối lượng sản xuất tăng mạnh so với cùng kỳ và kế hoạch, nhưng do chu kỳ chạy lò cao dài không phải dừng sửa chữa nên chi phí tương đương năm 2024, chi phí thực hiện năm 2025 là 3,4 tỷ đồng.

6. Quản lý an toàn: Công ty và các phân xưởng tăng cường đến công tác quản lý an toàn, việc kiểm tra được thực hiện thường xuyên, liên tục nên trong năm chỉ có 01 vụ tai nạn lao động nhẹ.





7. Quản lý môi trường: Công tác môi trường được tăng cường, duy trì thường xuyên và quản lý tốt, nên trong năm không có vụ vi phạm về môi trường.

8. Bảo hộ lao động: Công tác bảo hộ lao động tiếp tục được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, chất lượng đồ bảo hộ lao động ngày càng được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu của Nhà nước và nhu cầu của người lao động.

9. Lao động và tiền lương: Trong năm số lao động tuyển là 68 người (trong đó có 04 cán bộ thị trường), số lao động xin nghỉ là 45 người (tr.đó: nghỉ hưu trí là 03 người, thôi việc 42 người). Tính đến thời điểm hết 31/12/2025 tổng số CBCNV lao động công ty là 340 người.

- Tiền lương bình quân năm 2025 là: 25.000.000 đ/ng/th so với năm 2024 là 17.296.000 đ/ng/th (tăng 7.704.000 đ/người/tháng, tương ứng tăng 44,5%).

**10. Công tác Đào tạo và Quy hoạch:**

- Nhằm nâng cao chất lượng lao động, ngay từ đầu năm, Lãnh đạo công ty đã giao cho các đơn vị triển khai công tác đào tạo tại chỗ, vừa nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ; vừa tạo điều kiện linh hoạt trong công tác điều động, luân chuyển lao động từng thời điểm. Đồng thời phối hợp với Trường Cao đẳng Hóa chất đào tạo cho 51 công nhân về sơ cấp nghề sản xuất phân bón, nâng cao trình độ cho đội ngũ công nhân.

- Năm 2025 Công ty đã triển khai thực hiện 02 lượt đào tạo, tập huấn công tác an toàn, vệ sinh lao động cho toàn thể CB-NLĐ. Đồng thời các đơn vị thực hiện phổ biến quy định, quy trình liên quan đến an toàn vận hành các máy móc, thiết bị sản xuất tới người lao động đơn vị mình theo quy định.

**11. Về Tài chính:**

- Chi trả lương, thưởng cho CBCNV đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đơn đốc và thu hồi công nợ bán hàng theo quy định.

**12. Công tác an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong đơn vị**

- Tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ Công ty theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo chất lượng trong 6 tháng đầu năm. Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy để thực hiện.

- Tham gia các cụm an ninh quốc phòng các xã phía nam huyện Hoa Lư, cụm an ninh trật tự xã hội khu vực Cầu Yên trong 6 tháng đầu năm theo quy chế hiện hành.

**13. Thực hiện công tác xây dựng Đảng, Chính quyền, các đoàn thể quần chúng trong sạch, vững mạnh.**

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, CBCNV để luôn có nhận thức đúng đắn về những thuận lợi, khó khăn của đơn vị, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người, chấp hành thực hiện nghiêm mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành nội quy, quy chế của Công ty khi thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh đã tích cực tham gia các hoạt động của Công ty, Tập đoàn và của địa phương nhằm góp phần xây dựng Công ty phát triển.

**14. Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.**

- Về công tác phòng chống tham nhũng:

+ Thực hiện tốt việc quản lý tài chính, tài sản của Công ty đặc biệt là việc thu tiền bán hàng, thu mua vật tư phục vụ sản xuất theo đúng quy chế của Công ty

+ Việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đầy đủ đúng quy định

24471  
GTY  
HÂN  
LÂN  
BÌNH  
T. NINH



- Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Ban Giám đốc đã phát động các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm, đổi mới quản lý chi phí trong quá trình sản xuất như: Rà soát ban hành định mức sử dụng nguyên, nhiên vật liệu chính, vật tư cho sản xuất (Duy trì quản lý và quyết toán sử dụng than tại phân xưởng lò cao theo từng lô, xăng dầu tại phân xưởng nguyên liệu, thực hiện kiểm kê quyết toán vật tư hàng tháng, quý theo quy định).

**15. Thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở và đối thoại định kỳ giữa Giám đốc Công ty với người lao động**

- Ban Giám đốc đã tổ chức đầy đủ, công khai các nội dung liên quan đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề liên quan đến tổ chức sản xuất, quyền lợi, nghĩa vụ, việc làm đời sống thu nhập của người lao động để người lao động bàn và triển khai thực hiện.

- Thực hiện việc đối thoại định kỳ tại nơi làm việc giữa người sử dụng lao động và người lao động tại các hội nghị sơ kết, tổng kết để trao đổi, thảo luận các nội dung mà hai bên quan tâm.

### **III. Những tồn tại**

#### **1. Công tác kỹ thuật, sản xuất**

- Sản xuất Phân lân: Lò cao sau khi cải tạo đã chạy ổn định, dài ngày, năng suất tăng và hiệu quả hơn nhưng chất lượng sản phẩm vẫn cần phải theo dõi và đánh giá so sánh với chất lượng của các nhà sản xuất khác để có giải pháp công nghệ nhằm nâng cao chất lượng.

- Sản xuất Phân NPK: Còn nhiều thời điểm sản phẩm vẫn chưa đạt yêu cầu về mẫu mã và hình thức, hiện tượng chậm tan và tủa bột vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các vi phạm quy định công nghệ trong sản xuất còn hạn chế, các vi phạm vẫn còn xảy ra.

#### **2. Công tác thị trường:**

- Việc theo dõi phản ánh biến động thị trường phân bón nắm bắt và xử lý các thông tin về thị trường đôi lúc còn chậm dẫn đến việc xử lý các phát sinh trên thị trường chưa kịp thời

- Việc triển khai đẩy mạnh công tác thị trường tại các thị trường mới còn chưa được nhiều nên thị phần tại các thị trường mới chưa được tăng lên so với kỳ vọng của Công ty đã đề ra.

- Công tác xuất khẩu được quan tâm khối lượng xuất khẩu tăng, nhưng thị trường không ổn định do phải đấu thầu và phụ thuộc vào các nhà xuất khẩu.

#### **3. Công tác nhân sự:**

- Việc tuyển dụng lao động mặc dù số lượng tuyển dụng đầu vào đông song số lượng người lao động nghỉ việc vẫn còn nhiều, chưa thực sự hiệu quả dẫn đến tình trạng thiếu lao động phục vụ sản xuất, nhất là thời điểm khi vào vụ tiêu thụ nên có nhiều thời điểm thiếu hàng để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ.

- Công tác đào tạo chưa có nhiều thay đổi nên chất lượng người lao động còn nhiều hạn chế, dẫn đến việc không sắp xếp linh hoạt trong sản xuất.

#### **4. Công tác quản lý tài chính:**

- Việc thu hồi và xử lý nợ quá hạn chưa triệt để, việc thanh toán nợ quá hạn vẫn còn tồn đọng.

#### **5. Công tác chuyển đổi số:**



- Công tác chuyển đổi số vẫn còn hạn chế, hiện tại Công ty mới đang áp dụng một số phần mềm quản lý tại các phòng ban chuyên môn, nhưng việc kết nối và đồng bộ hóa thông tin, dữ liệu chưa được tốt dẫn đến công tác quản lý, chuyên môn còn mất thời gian và nhiều giấy tờ.

**6. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường:**

- Công tác an toàn: Việc kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các nguy cơ mất an toàn trong sản xuất chưa được thực hiện đầy đủ; Bảo hộ lao động đã được Công ty quan tâm, trang bị nhưng ý thức sử dụng, chấp hành của Người lao động chưa cao; Việc bố trí các thiết bị điện, máy móc trong dây chuyền sản xuất còn vị trí chưa hợp lý, khoa học, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

- Công tác môi trường: Được duy trì thường xuyên nhưng tình trạng phát bụi, phát mùi vẫn còn, môi trường làm việc tại các phân xưởng nhiều thời điểm chưa được tốt, đặc biệt là môi trường khu vực sản xuất NPK về viên của phân xưởng sấy nghiền.

**Phần thứ hai**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**NĂM 2026**

**A. Kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2026**

| Số<br>tt | Chỉ tiêu                 | Đơn vị tính | KH năm 2026 |
|----------|--------------------------|-------------|-------------|
| 1        | Giá trị SXCN theo giá TT | Tỷ.đ        | 1.439,8     |
| 2        | Tổng doanh thu           | Tỷ.đ        | 1.423,0     |
| 3        | Sản lượng sản xuất       |             |             |
| -        | Phân lân nung chảy       | Tấn         | 250.000     |
| -        | Phân NPK                 | Tấn         | 41.000      |
| 4        | Sản lượng tiêu thụ       |             |             |
| -        | Phân lân                 | Tấn         | 245.000     |
| -        | Phân NPK                 | Tấn         | 39.000      |
| 5        | Lợi nhuận trước thuế     | Tỷ.đ        | 180,0       |
| 6        | Nộp ngân sách            | Tỷ.đ        | 38,0        |

Căn cứ vào tình hình thị trường và tình hình lao động, ban Giám đốc sẽ căn cứ vào tình hình thực tế trình HĐQT để điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 có mức tăng trưởng  $\geq 10\%$  so thực hiện năm 2025.

**B. Một số mục tiêu, giải pháp thực hiện chủ yếu:**

**I. Mục tiêu tổng quát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026**

- Tập chung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất trong các lĩnh vực để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2026.

- Tổ chức chỉ đạo kỹ thuật vận hành lò cao ổn định dài ngày, đảm bảo chất lượng, môi trường, an toàn để góp phần vào việc giảm giá thành sản phẩm.

- Lập kế hoạch sản xuất hàng tháng hợp lý để đảm bảo việc làm thường xuyên, ổn định thu nhập cho người lao động.

**II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2026**



## 1. Trong sản xuất:

1.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sản xuất; công tác đào tạo, tập huấn, phổ biến quy định, quy trình sản xuất phải được thường xuyên quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định.

1.2. Điều hành, duy trì sản xuất liên tục 02-03 lò cao, ổn định, dài ngày; đảm bảo an toàn, môi trường và giảm định mức tiêu hao, sản xuất phải đảm bảo chất lượng nhằm giảm chi phí; Tiếp tục tìm các giải pháp để giảm chi phí than tại phân xưởng Lò cao; Tiếp tục có giải pháp mới để quản lý chất lượng vật tư đầu vào, chi phí than sấy lân và NPK tại phân xưởng Sấy nghiền.

1.3. Tập trung tiết giảm, tiết kiệm chi phí; Áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật, các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm.

1.4. Tập trung điều hành sản xuất, ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, định mức, môi trường và tuyệt đối an toàn.

1.5. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nguyên, nhiên vật liệu đầu vào sản xuất và đưa ra các giải pháp hiệu quả.

## 2. Công tác đầu tư:

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 là 61,2 tỷ trong đó có 01 hạng mục chuyển tiếp từ 2025 và đầu tư mới, chuẩn bị đầu tư là 9 hạng mục.

## 3. Trong công tác thị trường, vật tư:

3.1. Tiếp tục đánh giá kênh phân phối để hoạch định lại cho phù hợp và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm đồng thời tiếp tục tìm và mở đại lý tại khu vực Công ty chưa có đại lý.

3.2. Đưa ra các chính sách bán hàng hiệu quả, sát với thị trường, nhằm phát triển thị trường mới, duy trì và phát triển thị trường truyền thống.

3.3. Tiếp xúc đối tác xuất khẩu, mở thêm thị trường, tìm hiểu thông tin thị trường, cân đối giá thành để đưa ra giá đấu thầu cạnh tranh, tìm hướng xuất khẩu sản phẩm phân NPK, nhằm ký được các hợp đồng xuất khẩu đảm bảo kế hoạch xuất khẩu năm 2026; Tham gia hội nghị xúc tiến thương mại tại các thị trường có tiềm năng.

3.4. Tập trung quản trị rủi ro, tăng cường công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ đọng, tránh dây dưa kéo dài.

3.5. Cân đối nhập vật tư hợp lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và hiệu quả kinh tế nhằm giảm giá thành sản phẩm, tạo sự cạnh tranh trên thị trường, đồng thời thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

## 4. Trong công tác tài chính, kế toán:

4.1. Chi trả lương, thưởng cho cán bộ CNV lao động đầy đủ, kịp thời theo quy định; Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

4.2. Tăng cường giám sát công nợ đến hạn, tập chung thu hồi công nợ, xử lý nợ của khách hàng đến hạn, quá hạn; xử lý dứt điểm nợ xấu.

4.3. Phối hợp cùng phòng kế hoạch vật tư, phân xưởng thực hiện việc kiểm kê vật tư, nguyên nhiên liệu, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho.

## 5. Trong công tác lao động, tổ chức:

171 - C  
TỶ  
ÂN  
ÂN  
INH  
T. NINH



5.1. Lên kế hoạch đào tạo để nâng cao nhận thức về chấp hành nội quy, quy định, an toàn trong sản xuất, trình độ tay nghề cho người lao.

5.2. Sắp xếp lao động hợp lý để đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, thu nhập ổn định; Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách đối với người lao động; Tiếp tục quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội với cộng đồng đặc biệt là quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội tại đơn vị.

5.3. Tiếp tục đưa ra các giải pháp để tuyển dụng lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề cao để đáp ứng sản xuất liên tục 02-03 lò cao và sản xuất phân NPK, công tác tiêu thụ khí vào vụ.

#### 6. Công tác chuyển đổi số:

6.1. Lập kế hoạch đào tạo và nhận thức về công tác chuyển đổi số cho lãnh đạo chủ chốt và người lao động trong toàn Công ty.

6.2. Thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số và đầu tư cho công tác chuyển đổi số tại một số bộ phận quản lý và chuyên môn nghiệp vụ.

#### **Kính thưa quý cổ đông, thưa Đại hội!**

Năm 2026, chúng ta vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức song cũng có không ít những thuận lợi, với sự nỗ lực quyết tâm của tập thể lãnh đạo, HĐQT, Ban giám đốc và đội ngũ CBCN lao động Công ty sẽ khắc phục vượt qua khó khăn, tranh thủ thuận lợi để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra trong năm 2026 với kết quả cao nhất.

Cuối cùng thay mặt Ban giám đốc Công ty, tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu khách quý, cùng toàn thể quý Cổ đông về dự Đại hội hôm nay, mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM/BAN GIÁM ĐỐC**  
**GIÁM ĐỐC**



**Phùng Quang Trung**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH, THU NHẬP HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

(Tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phân lân Ninh Bình ngày 15/4/2026)

**Kính thưa: Quý cổ đông Công ty**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

1. Hội đồng quản trị Công ty công khai các nội dung thông tin tài chính của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu                              | Mã số                | Năm 2024               | Năm 2025               |
|---------------------------------------|----------------------|------------------------|------------------------|
| <b>A. Tình hình tài chính</b>         |                      |                        |                        |
| <b>I. Tài sản ngắn hạn</b>            | <b>100-BCĐKT</b>     | <b>345.111.146.403</b> | <b>398.476.658.985</b> |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110-BCĐKT            | 89.566.413.589         | 78.964.867.833         |
| 2. Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 120-BCĐKT            | -                      | 10.000.000.000         |
| 3. Các khoản phải thu                 | 130-BCĐKT            | 59.564.369.902         | 45.771.472.530         |
| 4. Hàng tồn kho                       | 140-BCĐKT            | 195.903.180.312        | 253.387.033.849        |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác              | 150-BCĐKT            | 77.182.600             | 10.353.284.773         |
| <b>II. Tài sản dài hạn</b>            | <b>200-BCĐKT</b>     | <b>8.348.416.943</b>   | <b>14.319.633.402</b>  |
| 1. Các khoản phải thu dài hạn         | 210-BCĐKT            | 12.000.000             | -                      |
| 2. Tài sản cố định                    | 220-BCĐKT            | 7.631.765.673          | 13.030.561.269         |
| - Nguyên giá                          | 222+225+228CĐKT      | 88.849.219.758         | 96.818.971.053         |
| - Giá trị hao mòn lũy kế              | 223+226+229CĐKT      | (81.217.454.085)       | (83.788.409.784)       |
| 3. Tài sản dở dang dài hạn            | 240-BCĐKT            | 232.200.000            | 232.200.000            |
| 4. Tài sản dài hạn khác               | 260-BCĐKT            | 472.451.270            | 1.056.872.133          |
| <b>III. Nợ phải trả</b>               | <b>300-BCĐKT</b>     | <b>128.128.366.339</b> | <b>84.800.336.584</b>  |
| 1. Nợ ngắn hạn                        | 310-BCĐKT            | 128.128.366.339        | 84.800.336.584         |
| 2. Nợ dài hạn                         | 330-BCĐKT            | -                      | -                      |
| <b>IV. Vốn chủ sở hữu</b>             | <b>400-BCĐKT</b>     | <b>225.331.197.007</b> | <b>327.995.955.803</b> |
| 1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu          | 411-BCĐKT            | 157.312.600.000        | 157.312.600.000        |
| Trong đó: Vốn góp của Nhà nước        |                      | 80.234.280.000         | 80.234.280.000         |
| 2. Vốn khác của chủ sở hữu            | 414-BCĐKT            | 881.911.314            | 881.911.314            |
| 3. Quỹ đầu tư phát triển              | 418-BCĐKT            | 17.567.948.154         | 22.041.208.211         |
| 4. Lợi nhuận chưa phân phối           | 421-BCĐKT            | 49.568.737.539         | 147.760.236.278        |
| <b>B. Kết quả kinh doanh</b>          |                      |                        |                        |
| 1. Tổng doanh thu                     | 1+21+31-<br>BCKQHĐKD | 921.045.369.763        | 1.248.471.504.293      |

| Chỉ tiêu                                  | Mã số       | Năm 2024        | Năm 2025          |
|---|-------------|-----------------|-------------------|
| <i>Trong đó: Doanh thu thuần bán hàng</i> | 10-BCKQHĐKD | 914.381.030.925 | 1.240.335.719.173 |
| 2. Tổng lợi nhuận trước thuế              | 50-BCKQHĐKD | 60.462.114.866  | 173.413.991.038   |
| 3. Tổng lợi nhuận sau thuế                | 60-BCKQHĐKD | 48.379.271.075  | 138.794.938.853   |
| 4. Tổng số đã nộp ngân sách               |             | 13.953.047.364  | 33.215.990.650    |
| <b>C. Các chỉ tiêu đánh giá khác</b>      |             |                 |                   |
| 1. Lợi nhuận sau thuế/doanh thu (%)       |             | 5,3             | 11,1              |
| 2. Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH (%)  |             | 30,75           | 88,23             |
| 3. Nợ phải trả/Vốn đầu tư CSH (lần)       |             | 0,81            | 0,54              |
| 4. Tổng quỹ lương                         |             | 67.971.200.000  | 109.252.800.000   |
| 5. Số lao động bình quân trong năm        |             | 305             | 360               |

2. Hội đồng quản trị Công ty công khai thù lao, tiền lương (thu nhập) của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát, năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

| Họ và tên                 | Chức vụ                          | Thu nhập công ty chi trả |                      |
|---------------------------|----------------------------------|--------------------------|----------------------|
|                           |                                  | Năm 2024 (đồng)          | Năm 2025 (đồng)      |
| Ông Phạm Mạnh Ninh        | Chủ tịch HĐQT                    | 657.457.000              | 1.189.070.000        |
| Ông Phùng Quang Trung     | Giám đốc Công ty                 | -                        | 36.000.000           |
| Ông Dương Như Đức         | TV HĐQT, Nguyên Giám đốc công ty | 668.778.000              | 1.193.121.000        |
| Ông Phạm Hồng Sơn         | Phó Giám đốc                     | 599.330.000              | 1.043.822.000        |
| Ông Nguyễn Ngọc Thạch     | TV HĐQT                          | 60.000.000               | 95.000.000           |
| Ông Nguyễn Minh Việt Hưng | TV HĐQT                          | -                        | 60.000.000           |
| Ông Hà Huy San            | TV HĐQT                          | 396.611.000              | 194.762.000          |
| Ông Nguyễn Ngọc Thuận     | Kế toán trưởng                   | 466.926.000              | 858.131.000          |
| Bà Hoàng Thị Tiếp         | Trưởng BKS                       | 168.492.000              | 326.161.000          |
| Bà Tạ Thị Kim Chúc        | TV BKS                           | 342.880.000              | 570.713.000          |
| Ông Vũ Tuấn Anh           | TV BKS                           | 48.000.000               | 83.000.000           |
| <b>Tổng cộng</b>          |                                  | <b>3.408.474.000</b>     | <b>5.649.780.000</b> |



**Phùng Quang Trung**





Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Về hoạt động kinh doanh của Công ty CP Phân lân Ninh Bình năm 2025**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán và các tài liệu có liên quan.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông một số nội dung kiểm tra, giám sát năm 2025 của Ban Kiểm soát như sau:

#### **I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.**

- Năm 2025 Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo, hồ sơ, tài liệu, chứng từ ... và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành về các chủ trương, kế hoạch, hoạt động sản xuất kinh doanh, công bố thông tin theo quy định.

#### **II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.**

##### **1. Chấp hành chế độ tài chính kế toán: Công ty đã chấp hành chế độ tài chính kế toán như.**

- Thiết lập chứng từ kế toán; mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp theo quy định.
- Công ty thực hiện đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả đầy đủ.
- Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

##### **2. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.**

- *Về quản lý tài sản:* Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2025 theo quy định.



### **- Về công nợ:**

Công tác theo dõi và thu hồi công nợ của Công ty được thực hiện thường xuyên, liên tục: hàng tháng, hàng quý hoặc cuối các mùa vụ Công ty đến từng khách hàng kiểm tra và đối chiếu công nợ.

Năm 2025 việc thu hồi công nợ được thực hiện tốt theo hợp đồng, không còn tình trạng nợ khó đòi và nợ xấu mới phát sinh. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định của Nhà nước.

Số nợ phải thu của khách hàng như sau:

- + Nợ đầu năm: 59.576 triệu đồng
- + Nợ cuối năm: 45.771 triệu đồng

Phải thu khách hàng cuối năm 2025 giảm 13.805 triệu đồng (bằng 76,8% so với cuối năm 2024) = 3,69% doanh thu (năm 2024 bằng 6,5% doanh thu).

### **- Về bảo toàn vốn:**

Sau khi trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, Công ty có lợi nhuận phát sinh sau thuế là 138.795 triệu đồng, Công ty đã bảo toàn được vốn.

### **3. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2025.**

Qua xem xét, thẩm tra Báo cáo tài chính đã kiểm toán, ý kiến nhận xét của kiểm toán viên và tài liệu có liên quan. Ban Kiểm soát thống nhất số liệu và ý kiến nhận xét với Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam về Báo cáo tài chính năm 2025. Số liệu chi tiết do Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

## **III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.**

### **1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.**

- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên thực hiện giám sát, đôn đốc, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác để thực hiện tốt Nghị quyết đại hội cổ đông, Nghị quyết HĐQT và quyết định quản lý khác: kiểm tra giám sát hoạt động của Ban giám đốc về tình thực thực hiện kế hoạch đầu tư, việc thực hiện bộ định mức kinh tế kỹ thuật, tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý, thu hồi công nợ, ...

- Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2025 trong Báo cáo đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2025.

### **2. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban giám đốc.**

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn. Đồng thời phát huy nội lực sẵn có, tận dụng thuận lợi để thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông



thường niên năm 2025 đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đã được nêu trong Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2025.

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt chỉ đạo của HĐQT về một số mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua: công tác thị trường, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD, năm 2025 không để phát sinh nợ xấu, ...

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2025.

#### **IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông.**

- Ban Kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2025. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý kiến trong cuộc họp HĐQT.

- Các Nghị quyết họp Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Báo cáo tài chính được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi, góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ý kiến cổ đông:

Trong năm 2025 Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát.

#### **V. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.**

| ST<br>T | Họ và tên        | Chức vụ    | Thù lao (đ)        | Ghi chú |
|---------|------------------|------------|--------------------|---------|
| 1       | Hoàng Thị Tiệp   | Trưởng Ban | 60.000.000         | Phụ cấp |
| 2       | Tạ Thị Kim Chúc  | Thành viên | 48.000.000         | Phụ cấp |
| 3       | Vũ Tuấn Anh      | Thành viên | 48.000.000         | Phụ cấp |
|         | <b>Tổng cộng</b> |            | <b>156.000.000</b> |         |

#### **VI. Kế hoạch thực hiện kiểm soát năm 2026**

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.



- Kiểm soát việc thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng vận chuyển.
- Kiểm soát việc thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật.
- Kiểm soát việc thực hiện các quy định về cơ chế bán hàng, giá bán sản phẩm.
- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2026.
- Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời.
- Kiểm soát về các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản.

## **VII. Nhận xét và kiến nghị của Ban Kiểm soát**

### **1. Nhận xét**

- Năm 2025 ghi nhận những biến động chưa từng có tiền lệ: căng thẳng chính trị leo thang tại các khu vực trọng điểm như Nga - Ukraine và Trung Đông; cuộc chiến thuế quan giữa các cường quốc, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng truyền thống. Hệ quả là chi phí logistics và giá nguyên liệu đầu vào tăng phi mã, gây áp lực trực tiếp lên sự phát triển kinh tế ổn định của toàn thế giới. Trong bối cảnh đó, Việt Nam dù giữ vững được sự ổn định chính trị - xã hội nhưng cũng không tránh khỏi những "con gió ngược" từ mặt trái của nền kinh tế thị trường. Tại thị trường nội địa, ngành phân bón đối mặt với thách thức kép: (1) Nhu cầu phân bón hữu cơ tăng mạnh nhằm thay thế phân bón vô cơ truyền thống. (2) Lũ quét, sạt lở gây ngập lụt nghiêm trọng tại nhiều địa phương làm đình trệ hoạt động sản xuất nông nghiệp, kéo theo sự sụt giảm nhu cầu tiêu thụ phân bón tại chỗ.

Trước những phép thử khắc nghiệt trên, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành rất quyết liệt trong công tác chỉ đạo quản trị doanh nghiệp. Công ty bên cạnh việc tập trung tối ưu hóa chi phí vận hành nhưng vẫn chủ động trong việc nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, mở rộng thị phần nội địa; duy trì chăm sóc khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng thị trường mới thị trường xuất khẩu. Nhờ sự nhạy bén và quyết liệt đó, Công ty đã đạt được được những kết quả hết sức khả quan, Doanh thu và lợi nhuận chính thức vượt chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2025 đề ra.

- Tỷ lệ cổ tức được đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 là  $\geq 20\%$  /VDL, như vậy với mức lợi nhuận đạt được năm 2025, công ty đã hoàn thành được kế hoạch đã đề ra.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH = 42,32% , đây cũng là sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty trong việc quản trị tốt dòng tiền, công nợ bán hàng, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí ...

- Khả năng thanh toán ngắn hạn: 4,7 lần, Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong thời gian ngắn hạn.

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 0,26 lần đang ở mức an toàn theo quy định.



## 2. Kiến nghị

- Ứng dụng chuyển đổi số trong Doanh nghiệp đang trở thành một xu thế tất yếu trong những năm gần đây. Đề nghị Công ty sớm triển khai ứng dụng này để tối ưu quy trình làm việc, cách thức vận hành doanh nghiệp,... qua đó nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng trưởng doanh thu.

- Công ty tiếp tục cải tiến các biện pháp để tiết kiệm vật tư, kiểm soát chất lượng sản phẩm, nghiên cứu tìm tòi những sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng. Đồng thời khuyến khích người lao động có thêm nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm thiểu chi phí sản xuất kinh doanh, bên cạnh đó cũng lên kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động, sắp xếp lao động hợp lý đồng thời cũng phải có các giải pháp để tuyển dụng lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Năm 2026 sẽ là một năm có nhiều thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón. Công ty cần tận dụng tốt những điều kiện thuận lợi của thị trường để hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Công ty tiếp tục duy trì đồng thời quan tâm nhiều hơn nữa cho công tác thị trường, có chính sách ưu đãi và khuyến khích nhà phân phối, đại lý và khách hàng bán hàng trực tiếp. Đồng thời giữ vững thị trường cũ và phát triển thêm thị trường mới trong và ngoài nước để tăng sản lượng tiêu thụ.

- Công nợ khó đòi cũ trong năm 2025 không phát sinh giảm, trong năm 2026 đề nghị ban điều hành có những biện pháp để tập trung thu hồi công nợ khó đòi từ lâu theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc đại hội thành công./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Hoàng Thị Tiệp**

CP  
HN

*Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

**QUY CHẾ TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH**

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 2. Yêu cầu chung**

- Cổ đông khi vào phòng họp ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức hướng dẫn. Cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm giữ trật tự chung, không sử dụng điện thoại di động, không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội; có ứng xử văn minh, lịch sự, không có hành vi cản trở, gây rối trật tự để Đại hội được tiến hành một cách nghiêm túc, công bằng và hợp pháp; tuân theo sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.
- Các cổ đông/Đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/Đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/Đại diện cổ đông đó có thể ủy quyền cho người khác thay mặt tham dự, phát biểu, biểu quyết và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông đó tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/Đại diện cổ đông tự ý rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như từ bỏ quyền của cổ đông tham dự Đại hội và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến cổ đông đó.

**Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội**

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội. Trường hợp cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần sau ngày chốt quyền tham dự Đại hội, vẫn có quyền tham dự Đại hội thay thế người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng, nếu hai bên không có thỏa thuận khác.

**Chương II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY  
QUYỀN VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**



#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và người được ủy quyền**

- Biểu quyết thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đều được nhận các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số cổ phần của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

- Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Trong phần thảo luận, cổ đông, người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại phòng họp hoặc ghi phiếu ý kiến phát biểu và gửi tới Chủ tọa đại hội để thu xếp, phân công người có trách nhiệm trả lời. Ý kiến phát biểu, đóng góp của cổ đông cần ngắn gọn, tập trung vào vấn đề trọng tâm cần thảo luận (nếu được ủy quyền phải có bản chính).

- Mỗi cổ đông, người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu) và Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính) trình Ban Tổ chức Đại hội và nhận được phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

- Cổ đông, người được ủy quyền đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông tự chi trả các chi phí đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:

+ Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, hộ chiếu); Thư mời; Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính);

+ Phát tài liệu cho cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp khác;

+ Báo cáo trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp đại hội tại các thời điểm sau:

➤ Trước khi khai mạc đại hội;

➤ Trước mỗi lần biểu quyết của đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

+ Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.



## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.**

6.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên hoặc là một bên hoặc là người có liên quan trong các hợp đồng với công ty hoặc chi nhánh công ty.

6.2. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu, biểu quyết và thu phiếu bầu cử, thực hiện kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử và kết quả biểu quyết trước đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Thư ký kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử, giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban tổ chức đại hội.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và thư ký Đại hội**

7.1. Chủ tọa đại hội

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì, chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua.
- Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Chủ tọa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:
  - + Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở công việc diễn biến có trật tự của cuộc họp.
  - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
  - + Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.



## 7.2. Thư ký

- Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, cụ thể như sau:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

+ Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

+ Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

## Chương III

### TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

#### **Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

#### **Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội**

- Đại hội dự kiến diễn ra trong một buổi làm việc.

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

#### **Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội**

- Các vấn đề của đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội;

- Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại đại hội:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- + Tổ chức lại, giải thể Công ty.

#### **Điều 11. Hình thức biểu quyết**

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết và một phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

171  
TY  
ÂN  
ÂN  
NH  
NINH

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung trong chương trình của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết).

- Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết tất cả các vấn đề cần lấy ý kiến tại đại hội bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của chủ tọa đại hội.

- Sau khi trình bày mỗi vấn đề, chủ tọa sẽ xin ý kiến biểu quyết của đại hội cho vấn đề đó bằng cách mời cổ đông/đại diện theo ủy quyền biểu quyết theo trình tự 3 phương án: tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

- Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện đếm phiếu biểu quyết tại chỗ để xác định tỷ lệ biểu quyết đối với mỗi vấn đề xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là phiếu không đáp ứng được một trong các yêu cầu đối với phiếu biểu quyết hợp lệ theo qui định ở trên.

- Quyết định của đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và điều lệ công ty.

### **Điều 12. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội**

- Nội dung đại hội được lập thành biên bản. Chủ tọa và thư ký đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của biên bản đại hội.

- Biên bản đại hội phải được công bố trước đại hội và được đại hội thông qua trước khi bế mạc đại hội.

- Biên bản đại hội, biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của công ty.

- Biên bản đại hội là cơ sở để đưa ra nghị quyết của đại hội.

- Căn cứ kết quả tại đại hội, chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được đại hội thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

- Quy chế này gồm 13 điều và có hiệu lực ngay khi được đại hội đồng cổ đông của công ty biểu quyết thông qua.

- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Mạnh Ninh**



*Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023-2028  
Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Đại hội cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình tiến hành bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 2023-2028 theo các quy định sau:

**A- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử này với những việc cụ thể là:**

- Đề cử Ban kiểm phiếu bầu cử để Đại hội thông qua;
- Giám sát việc kiểm tra, lập danh sách ứng cử viên;
- Giới thiệu danh sách ứng cử và đề cử;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

**B- Nội dung**

**I. Đối tượng và phạm vi áp dụng:**

- Quy chế này hướng dẫn các điều kiện và thủ tục đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty.
- Các cổ đông, ứng viên tham gia đề cử thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

**II. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:**

**1. Số lượng:**

- Số thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 (một) thành viên;

**2. Hồ sơ đề cử, ứng cử vào HĐQT:**

- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT bao gồm:
- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai;
- Bản sao hộ khẩu thường trú, CMND (hoặc hộ chiếu).
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử/ứng cử theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Ứng viên HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

### **3. Thời gian, địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử**

- Thời hạn nộp hồ sơ đề cử, ứng cử
  - + Để thuận tiện cho công tác bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty, hồ sơ ứng cử, đề phải được gửi đến Công ty chậm nhất trước 16h ngày 12/4/2026
  - + Trường hợp đặc biệt cổ đông không có điều kiện nộp hồ sơ đề cử, ứng cử theo đúng thời gian trên có thể hoàn thiện và nộp cho ban tổ chức trước khi khai mạc đại hội để được xem xét.
- Địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử
  - + Phòng Tổ chức hành chính – Công ty CP phân lân Ninh Bình
  - + Tổ dân phố Bộ Đầu, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.
  - + SĐT: 02293610863; Fax: 022936100613
  - (Nếu Fax thì phải nộp lại bản gốc trước khi khai mạc)

### **III. Nguyên tắc đề cử, ứng cử:**

#### **1. Quy định đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

- Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông tính đến ngày 16/3/2026 (ngày chốt danh sách cổ đông) có quyền gộp số quyền biểu quyết của đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị;
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên.
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên.
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên.
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên.
  - Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên.



- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng các thành viên Hội đồng quản trị thông qua ứng cử và đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết; Chủ tọa đại hội điều khiển Đại hội đề cử thêm ứng cử viên cho đủ.

## **2. Tiêu chuẩn ứng viên HĐQT**

+ Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.

+ Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của công ty.

+ Có sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty. Đối với thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của công ty cần phải có năng lực thực tiễn, hiệu quả công tác, năng lực điều hành, tổ chức thực hiện.

## **IV. Lập và biểu quyết thông qua danh sách các ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

Ban tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra giấy ứng cử, đề cử ứng viên của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; lựa chọn và lập danh sách họ tên ứng viên đủ tiêu chuẩn và điều kiện để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; báo cáo trước đại hội về danh sách ứng cử viên để Đại hội biểu quyết thông qua.

## **V. Nguyên tắc, phương thức bầu cử và nguyên tắc xác định trúng cử**

### **1. Nguyên tắc bầu cử:**

- Đúng luật, đúng Điều lệ Công ty;

- Phương thức bỏ phiếu kín;

- Thành viên Ban kiểm phiếu bầu cử không được có tên trong danh sách ứng cử viên.

### **2. Phương thức bầu cử:**

1- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Theo đó, mỗi đại biểu có quyền biểu quyết có tổng số phiếu biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu (01 người). Đại biểu có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

2- Mỗi cổ đông dự họp được Ban kiểm phiếu cấp một phiếu bầu, nội dung phiếu bầu như sau:

+ Thể hiện tên cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng;

+ Danh sách họ tên ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị được xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu;



3- Các cổ đông điền số phiếu biểu quyết cho mỗi ứng cử viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số phiếu biểu quyết của các ứng cử viên không lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông có.

Trường hợp trước khi bỏ phiếu; vì một lý do nào đó mà đại biểu cần đổi phiếu bầu mới thì phải nộp lại phiếu bầu cũ để Ban kiểm phiếu phát lại phiếu bầu mới. Ban kiểm phiếu phải lập biên bản đổi phiếu và mỗi đại biểu chỉ được đổi phiếu một lần.

4- Phiếu bầu sẽ được bỏ vào thùng niêm phong đã được niêm yết trước khi tiến hành kiểm phiếu.

5- Phiếu bầu hợp lệ phải do Ban kiểm phiếu phát ra và tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của đại biểu có.

6- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- + Phiếu bầu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra;
- + Đại biểu gạch tên ứng cử viên;
- + Đại biểu dùng vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của mình;
- + Đại biểu bầu người ngoài danh sách ứng cử viên;
- + Phiếu bầu rách rời, tẩy xóa.

7- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.

8- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đại hội giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

9- Phiếu bầu cử sau khi kiểm đếm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

### **3. Nguyên tắc trúng cử và lựa chọn các ứng viên**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu tính từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số phiếu biểu quyết ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số lượng theo quy định thì tiến hành bầu lại đối với những ứng cử viên này. Khi tiến hành bầu lại 1 (một) lần mà vẫn đạt tỷ lệ % phiếu biểu quyết ngang nhau thì ứng cử viên nào có cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu cao hơn là người trúng cử.

## **VI. Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình có hiệu lực ngay khi được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp tán thành thông qua.



Quy chế này hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!



**Phạm Mạnh Ninh**

C.P.  
★  
L.N.